

Số:374/TB-UBND

Chí Minh, ngày 01 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách,
kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính**
*(từ ngày 01/8/2026 đến hết ngày 31/8/2026
và từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/8/2026)*

Thực hiện Công văn số 2174/VP-TTPVHCC ngày 04/3/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KSTTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Kế hoạch năm 2026; Công văn số 137/UBND-TTPVHCC ngày 23 tháng 01 của UBND thành phố Hải Phòng về việc báo cáo cải cách thủ tục hành chính hàng tháng; Công văn số 7744/VP-TTPVHCC ngày 26/6/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện chế độ báo cáo về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

Trên cơ sở dữ liệu được trích xuất từ các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân xã Chí Minh thông báo tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/8/2026 đến hết ngày 31/8/2026 và từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/8/2026, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

UBND xã quán triệt và triển khai nội dung Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước; Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện

thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2026 về Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026. Đồng thời, ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện:

- Công văn số 10/UBND-TTPVHCC ngày 06/01/2026 về việc thực hiện rà soát, niêm yết thủ tục hành chính tháng 01 năm 2026.

- Công văn số 46/UBND-TTPVHCC ngày 12/01/2026 về việc triển khai Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống điều phối, giải quyết thủ tục hành chính và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

- Công văn số 88/UBND-KT ngày 15/01/2026 về việc công khai thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Công văn số 118/UBND-KT ngày 20/01/2026 về việc công khai thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông báo số 219/TB-UBND ngày 31/12/2025 Về việc niêm yết công khai thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông báo số 23/TB-UBND ngày 09/01/2026 Về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 27/TB-UBND ngày 12/01/2026 về việc Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước, trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND xã Chí Minh.

- Thông báo số 36/TB-UBND ngày 22/01/2026 về việc niêm yết công khai công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 37/TB-UBND ngày 22/01/2026 về việc niêm yết công khai công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Báo cáo số 01/BC-UBND ngày 23/01/2026 về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính (Từ ngày 15/12/2025 đến hết ngày 14/01/2026).

- Công văn số 272/UBND-TTPVHCC ngày 11/02/2026 về việc đẩy nhanh tiến độ giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh.

- Thông báo số 41/TB-UBND ngày 26/01/2026 về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch.

- Thông báo số 42/TB-UBND ngày 26/01/2026 về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

- Thông báo số 51/TB-UBND ngày 31/01/2026 về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/01/2026.

- Thông báo số 52/TB-UBND ngày 31/01/2026 về Kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/01/2026.

- Thông báo số 33/TB-UBND ngày 22/01/2026 về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thông báo số 60/TB-UBND ngày 05/02/2026 về việc Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công chứng, chứng thực, quản tài viên và hộ tịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND xã Chí Minh.

- Thông báo số 61/TB-UBND ngày 05/02/2026 về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung lĩnh vực Thể dục Thể thao.

- Công văn số 168/UBND-KT ngày 26/01/2026 về việc công khai thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực thú y; thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Công văn số 186/UBND-KT ngày 28/01/2026 về việc công khai thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Công văn số 55/UBND-KT ngày 01/02/2026 về việc công khai thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Công văn số 234/UBND-KT ngày 05/02/2026 về việc công khai thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, tài nguyên nước; thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực tài nguyên nước, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông báo số 74/TB-UBND ngày 13/02/2026 về việc niêm yết công khai công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 75/TB-UBND ngày 13/02/2026 về việc niêm yết công khai công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất và công nghiệp địa phương thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 76/TB-UBND ngày 13/02/2026 về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch.

- Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 22/02/2026 về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính (Từ ngày 15/01/2026 đến hết ngày 14/02/2026).

- Thông báo số 77/TB-UBND ngày 23/02/2026 về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 78/TB-UBND ngày 23/02/2026 về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 81/TB-UBND ngày 28/02/2026 của UBND xã về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/02/2026 đến hết ngày 28/02/2026.

- Thông báo số 82/TB-UBND ngày 28/02/2026 của UBND xã về Kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg từ ngày 01/02/2026 đến hết ngày 28/02/2026.

- Công văn số 302/UBND-TTPVHCC, ngày 23/02/2026 của UBND xã về đăng ký cấp quyền tài khoản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Y tế.

- Công văn số 368/UBND-TTPVHCC ngày 05/3/2026 của UBND xã về triển khai thực hiện nhiệm vụ KSTTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Kế hoạch năm 2026.

- Báo cáo số 156/BC-UBND ngày 15/3/2026 về Tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa

liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý I năm 2026 trên địa bàn xã Chí Minh (Từ ngày 15/12/2025 - ngày 14/3/2026).

- Báo cáo số 157/BC-UBND ngày 15/3/2026 về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính (Từ ngày 15/02/2026 đến hết ngày 14/3/2026).

- Công văn số 489/UBND-TTPVHCC ngày 21/3/2026 của UBND xã về việc Nâng cao điểm Bộ chỉ số 766.

- Kế hoạch số 91/KH-UBND, ngày 12/3/2026 của UBND xã về Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2026.

- Kế hoạch số 92/KH-UBND, ngày 12/3/2026 của UBND xã về Nâng cao điểm Bộ chỉ số theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022.

- Thông báo số 97/TB-UBND ngày 30/3/2026 của UBND xã về Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

- Thông báo số 100/TB-UBND ngày 31/3/2026 của UBND xã về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/3/2026 đến hết ngày 31/3/2026.

- Thông báo số 99/TB-UBND ngày 31/3/2026 của UBND xã về Kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/3/2026.

- Thông báo số 115/TB-UBND ngày 09/4/2026 của UBND xã về Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giám định Tư pháp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

- Thông báo số 116/TB-UBND ngày 09/4/2026 của UBND xã về Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

- Báo cáo số 233/BC-UBND ngày 15/4/2026 về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính (Từ ngày 15/3/2026 đến hết ngày 14/4/2026).

- Thông báo số 134/TB-UBND ngày 16/4/2026 của UBND xã về Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công chứng và chứng thực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

- Công văn số 818/UBND-KT ngày 28/4/2026 của UBND xã về công khai danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khí

tượng thuỷ văn, chăn nuôi, thuỷ sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông báo số 120/TB-UBND ngày 10/4/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

- Thông báo số 129/TB-UBND ngày 15/4/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, được sửa đổi bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

- Thông báo số 130/TB-UBND ngày 15/4/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 127/TB-UBND ngày 15/4/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 141/TB-UBND ngày 22/4/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 142/TB-UBND ngày 23/4/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thông báo số 146/TB-UBND ngày 24/4/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 100/TB-UBND ngày 31/3/2026 của UBND xã về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/3/2026 đến hết ngày 31/3/2026.

- Thông báo số 154/TB-UBND ngày 30/4/2026 của UBND xã về Kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 30/4/2026.

- Thông báo số 155/TB-UBND ngày 30/4/2026 của UBND xã về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 30/4/2026.

- Báo cáo số 299/BC-UBND ngày 15/5/2026 về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính (Từ ngày 15/4/2026 đến hết ngày 14/5/2026).

- Thông báo số 181/TB-UBND ngày 18/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thông báo số 184/TB-UBND ngày 22/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý vùng trời thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thông báo số 188/TB-UBND ngày 25/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 189/TB-UBND ngày 25/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 193/TB-UBND ngày 26/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Y tế.

- Thông báo số 194/TB-UBND ngày 26/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Y tế.

- Thông báo số 195/TB-UBND ngày 26/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 198/TB-UBND ngày 27/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Công văn số 1019/UBND-TTPVHCC ngày 27/5/2026 của UBND xã về việc rà soát, khắc phục tồn tại hạn chế để nâng cao điểm Bộ chỉ số 766.

- Thông báo số 199/TB-UBND ngày 28/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thông báo số 201/TB-UBND ngày 28/5/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực trẻ em thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 207/TB-UBND ngày 02/6/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

- Công văn số 1100/UBND-KT ngày 04/6/2026 của UBND xã về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực biến đổi khí hậu, chăn nuôi và thú y, quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai, thủy lợi, tài nguyên nước, môi trường, đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông báo số 213/TB-UBND ngày 04/6/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thông báo số 214/TB-UBND ngày 04/6/2026 của UBND xã về việc niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 247/TB-UBND ngày 24/6/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực đầu giá tài sản, thừa thành viên, thừa phát lại thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

- Thông báo số 229/TB-UBND ngày 13/6/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

- Thông báo số 230/TB-UBND ngày 13/6/2026 của UBND xã về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thông báo số 231/TB-UBND ngày 13/6/2026 của UBND xã về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thông báo số 232/TB-UBND ngày 13/6/2026 của UBND xã về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thông báo số 235/TB-UBND ngày 15/6/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 236/TB-UBND ngày 15/6/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực xuất nhập khẩu, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 237/TB-UBND ngày 15/6/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị

bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý bán hàng đa cấp thuộc phạm vi, chức năng, quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 245/TB-UBND ngày 18/6/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

- Thông báo số 246/TB-UBND ngày 19/6/2026 của UBND xã về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thông báo số 241/TB-UBND ngày 16/6/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ thành phố.

- Thông báo số 233/TB-UBND ngày 15/6/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khám chữa bệnh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 253/TB-UBND ngày 15/6/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 247/TB-UBND ngày 24/6/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực đấu giá tài sản, thừa thành viên, thừa phát lại thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

- Thông báo số 286/TB-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực bồi thường nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

- Thông báo số 298/TB-UBND ngày 21/7/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực văn phòng đại diện của các tổ chức hợp tác, nghiên cứu của nước ngoài tại Việt Nam, thông tin, báo chí nước ngoài tại Việt Nam thuộc phạm vi, chức năng của Sở Ngoại vụ được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Chí Minh.

- Thông báo số 308/TB-UBND ngày 23/7/2026 của UBND xã về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, bị bãi bỏ lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Thông báo số 254/TB-UBND ngày 30/6/2026 của UBND xã về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thông báo số 281/TB-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính ban hành mới và bị bãi bỏ lĩnh vực thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 272/TB-UBND ngày 08/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 273/TB-UBND ngày 08/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 282/TB-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 283/TB-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực phòng bệnh, an toàn thực phẩm, thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 289/TB-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng của Phòng Văn hóa - Xã hội và Ủy ban nhân dân xã.

- Thông báo số 290/TB-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực phòng bệnh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 291/TB-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực được phẩm, dân số thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thông báo số 295/TB-UBND ngày 17/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thông báo số 303/TB-UBND ngày 22/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thông báo số 304/TB-UBND ngày 22/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực giáo dục tiểu học, giáo dục trung học và cơ sở giáo dục khác thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thông báo số 310/TB-UBND ngày 23/7/2026 của UBND xã về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố trong việc giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 310/TB-UBND ngày 23/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực Điện ảnh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- Thông báo số 312/TB-UBND ngày 23/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thông báo số 318/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 319/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai thủ tục hành chính nội bộ ban hành mới lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 320/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai thủ tục hành chính nội bộ ban hành mới lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 321/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai thủ tục hành chính nội bộ ban hành mới lĩnh vực thương mại điện tử thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 322/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hội nhập kinh tế quốc tế, điện lực, xúc tiến thương mại thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thông báo số 323/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

- Thông báo số 330/TB-UBND ngày 01/8/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông báo số 333/TB-UBND ngày 04/8/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thông báo số 336/TB-UBND ngày 04/8/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ

sung lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- Thông báo số 338/TB-UBND ngày 04/8/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Báo cáo số 558/BC-UBND ngày 05/8/2026 của UBND xã về Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính phục vụ công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện công tác dân vận và thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2026 (Số liệu từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/7/2026).

- Báo cáo số 574/BC-UBND ngày 11/8/2026 của UBND xã về Cung cấp thông tin về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Báo cáo số 580/BC-UBND ngày 14/8/2026 của UBND xã về danh sách người làm việc và dự toán kinh phí NQ 26/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của HĐND thành phố Hải Phòng.

- Báo cáo số 594/BC-UBND ngày 18/8/2026 của UBND xã về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tháng 8 (Từ ngày 15/7/2026 đến hết ngày 14/8/2026).

- Thông báo số 351/TB-UBND ngày 12/8/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai thủ tục hành chính nội bộ ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

- Thông báo số 364/TB-UBND ngày 22/8/2026 của UBND xã về việc Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu

UBND xã ban hành Kế hoạch số 91/KH-UBND, ngày 12/3/2026 của UBND xã về Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2026. Trong đó, tổ chức thực hiện rà soát 06 lĩnh vực gồm: Hộ tịch (06 thủ tục); Tư pháp (06 thủ tục); Bảo trợ xã hội (09 thủ tục); Người có công (07 thủ tục); Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp (03 thủ tục) ; Đất đai (04 thủ tục). UBND xã thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm kịp thời phát hiện và đề xuất, kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp, không bảo đảm tính hợp pháp, các TTHC còn rườm rà, phức tạp, những TTHC còn mâu thuẫn, chồng chéo, không phân định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện, không xác định rõ thời hạn giải quyết gây khó khăn, cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh

của tổ chức kinh tế và người dân; góp phần cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Việc rà soát, đánh giá được thực hiện đúng phương pháp, đúng quy trình quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. Kết quả rà soát của các phòng chuyên môn phải có những kiến nghị cụ thể, thiết thực đối với quy định TTHC và xác định rõ văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ. Bảo đảm cắt giảm 100% TTHC thuộc thẩm quyền quy định của UBND xã gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; cắt giảm TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền địa phương và các quy định có liên quan thuộc thẩm quyền ban hành của Trung ương tương ứng với cắt giảm ít nhất 10% chi phí tuân thủ TTHC; rút ngắn tối đa thời gian thực hiện TTHC; cắt giảm ít nhất 30% thời gian thực hiện đối với các TTHC có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên. UBND xã không có đề xuất cấp trên phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, tiếp tục thực hiện quy trình giải quyết theo hướng dẫn. Trong kỳ báo cáo, UBND xã không có hồ sơ đề xuất.

2. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Để tiếp thu những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các thủ tục hành chính, huy động được trí tuệ của Nhân dân tham gia công tác KSTTHC, Ủy ban nhân dân xã đã công khai số điện thoại đường dây nóng là 0987.542.228 để trực tiếp tiếp nhận.

2.1. Từ 01/8/2026 đến 31/8/2026

Trong tháng, số ý kiến tiếp nhận qua đường dây nóng 0 ý kiến, số PAKN tiếp nhận qua Dịch vụ công: 0 PAKN. Công khai 0 PAKN.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã phân loại và chuyển xử lý: 0 phản ánh, kiến nghị. Trong đó: từ chối tiếp nhận: 0 phản ánh, kiến nghị; hướng dẫn bổ sung: 0 phản ánh, kiến nghị; chuyển đơn vị khác xử lý: 0 phản ánh, kiến nghị; công khai qua thư điện tử của công dân: 0 phản ánh, kiến nghị.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0. Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0. Số phản ánh, kiến nghị xử lý quá hạn: 0.

2.2. Từ 01/01/2026 đến 31/8/2026

Trong kỳ, số ý kiến tiếp nhận qua đường dây nóng 0 ý kiến, số PAKN tiếp nhận qua Dịch vụ công: 07 PAKN. Công khai 07 PAKN.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã phân loại và chuyển xử lý: 07 phản ánh, kiến nghị. Trong đó: từ chối tiếp nhận: 0 phản ánh, kiến nghị; hướng dẫn bổ sung:

0 phản ánh, kiến nghị; chuyển đơn vị khác xử lý: 0 phản ánh, kiến nghị; công khai qua thư điện tử của công dân: 07 phản ánh, kiến nghị.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 07; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 07; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 07; trong đó số đã được đăng tải công khai: 07. Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0. Số phản ánh, kiến nghị xử lý quá hạn: 0.

Trong đó:

- Lĩnh vực Đất đai: 02 PAKN (Mã PAKN.20260305.0222 - Công văn trả lời 393/UBND-TTPVHCC ngày 06/3/2026 của UBND xã Chí Minh về việc trả lời PAKN của công dân Nguyễn Văn Lộc - Mã số PAKN.20260305.0222; PAKN.20260330.0637 - Công văn trả lời 687/UBND-KT ngày 14/4/2026 của UBND xã Chí Minh về việc trả lời PAKN của công dân Nguyễn Thị Dịu - Mã số PAKN.20260330.0637)

- Lĩnh vực Hộ tịch: 04 PAKN (Mã PAKN.20260402.0449 - Báo cáo trả lời số 228/BC-UBND về việc Trả lời ý kiến phản ánh, kiến nghị của công dân Phạm Văn Nam - Mã PAKN.20260402.0449; Mã PAKN.20260415.0091 và Mã PAKN.20260415.0127 - Công văn trả lời 721/UBND-TTPVHCC ngày 17/4/2026 của UBND xã Chí Minh về việc trả lời PAKN của công dân Nguyễn Trung Văn - Mã số PAKN: PAKN.20260415.0091; PAKN.20260415.0127; Mã PAKN.20260522.0077 - Công văn trả lời 1068/UBND-TTPVHCC ngày 02/6/2026 của UBND xã Chí Minh về việc trả lời phản ánh, kiến nghị của công dân Trần Xuân Nhiệm - Mã PAKN.20260522.0077).

- Lĩnh vực Chứng thực: 01 PAKN (Mã PAKN.20260525.0613 - Công văn trả lời 1069/UBND-TTPVHCC ngày 02/6/2026 của UBND xã Chí Minh về việc trả lời phản ánh, kiến nghị của công dân Phạm Xuân Việt - Mã PAKN.20260525.0613).

STT	Nội dung	ĐVT	Tháng 8	8 tháng
1	Số ý kiến tiếp nhận qua đường dây nóng	Ý kiến	0	0
	Số ý kiến được công khai giải quyết đúng hạn	Ý kiến	0	0
2	Số PAKN tiếp nhận qua Dịch vụ công	PAKN	0	7
	Số PAKN được công khai giải quyết đúng hạn	PAKN	0	7
	Chỉ tiêu giao tại Công văn số 1844/UBND-TTPVHCC ngày 10/7/2025	100%	100%	100%
	Chỉ tiêu giao tại Công văn số 2174/UBND-TTPVHCC ngày 04/3/2026	100%	100%	100%

3. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

3.1. Từ 01/8/2026 đến hết ngày 31/8/2026

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 932 hồ sơ, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 895 hồ sơ (trực tuyến: 895 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 0.); số từ kỳ trước chuyển qua: 37 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 886 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 877 hồ sơ (867 hồ sơ trước hạn, 10 hồ sơ từ chối), đúng hạn: 01 hồ sơ, quá hạn: 08 hồ sơ (05 hồ sơ thuộc lĩnh vực Đất đai trên hệ thống thông tin GQTTHC của Thành phố, mã hồ sơ H24.122-260811-0834 - Báo cáo giải trình số 18/BC-TTPVHCC ngày 20/8/2026, mã hồ sơ H24.122-260629-1486 - Báo cáo giải trình số 40/BC-PKT ngày 19/8/2026, mã hồ sơ H24.122-260623-0160 - Báo cáo giải trình số 39/BC-PKT ngày 19/8/2026, mã hồ sơ H24.122-260817-0921 - Báo cáo giải trình số 42/BC-PKT ngày 22/8/2026, mã hồ sơ H24.122-260703-0012 - Báo cáo giải trình số 41/BC-PKT ngày 22/8/2026; 02 hồ sơ thuộc lĩnh vực Người có công trên hệ thống thông tin GQTTHC của bộ Nội vụ, mã hồ sơ H24.122-260410-090001 - Báo cáo giải trình số 13/BC-VHXXH ngày 19/7/2026, mã hồ sơ H24.122-260429-090002 - Báo cáo giải trình số 15/BC-VHXXH ngày 06/8/2026; 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực Chứng thực trên hệ thống thông tin GQTTHC của bộ Tư pháp, mã hồ sơ H24.201-260807-150036 - Báo cáo giải trình số 17/BC-TTPVHCC ngày 20/8/2026), các hồ sơ quá hạn đã có phiếu xin lỗi công dân đầy đủ theo quy định.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 46 hồ sơ; trong đó, trong hạn: 46 hồ sơ.

- Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn (số hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn (bao gồm cả dừng, rút đúng hạn)/tổng số hồ sơ đã giải quyết) là 99,10%.

Cụ thể:

- Theo từng hệ thống giải quyết TTHC:

STT	Hệ thống GQTTHC	Số lượng hồ sơ tiếp nhận					Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ			Từ kỳ trước c	Tổng số	Trướ c hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Tron g hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Tổng số	Trực tuyến	Trực tiếp											
1	2	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)+(5)	4	5	6	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	8	9	10	11	12	(13)=(14)+(15)+(16)	14	15	16
1	MCĐT	86	67	67	0	19	65	60	0	5	0	0	21	21	0	0
2	Bộ Tư pháp	744	744	744	0	0	744	743	0	1	0	0	-	0	0	0
3	Bộ Y tế	54	46	46	0	8	36	33	1	0	2	0	18	18	0	0
4	Bộ Nội vụ	19	9	9	0	10	12	10	0	2	0	0	7	7	0	0
5	Bộ Tài chính	28	28	28	0	0	28	21	0	0	7	0	-	0	0	0
6	Bộ Xây dựng	1	1	1	0	0	1	-	0	0	1	0	-	0	0	0
7	Bộ Nông nghiệp	-	-	-	0	0	-	-	0	0	0	0	-	0	0	0
TỔNG CỘNG		932	895	895	-	37	886	867	1	8	10	-	46	46	-	-

- Theo từng lĩnh vực:

STT	Lĩnh vực	Số lượng hồ sơ tiếp nhận						Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ			Từ kỳ trước		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Tổng số	Thực tuyến	Thực tiếp												
1	2	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)+(5)	4	5	6		(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	8	9	10	11	12	(13)=(14)+(15)+(16)	14	15	16
1	Người có công	19	9	9	-	10		12	10	-	2	-	-	7	7	-	-
2	Bảo trợ xã hội	54	46	46	-	8		36	33	1	-	2	-	18	18	-	-
3	Hộ tịch	281	281	281	0	0		280	280	0	0	0	0	1	1	0	0
4	Chứng thực	450	450	450	0	0		450	449	0	1	0	0	-	0	0	0
5	Đất đai	60	41	41	0	19		40	35	0	5	0	0	20	20	0	0
6	Hộ kinh doanh	28	28	28	0	0		28	21	0	0	7	0	-	0	0	0
7	Hóa giải ở cơ sở	39	39	39	0	0		39	39	0	0	0	0	-	0	0	0
8	Địa	1	1	1	0	0		1	0	0	0	1	0	-	0	0	0
	TỔNG CỘNG	932	895	895	-	37		886	867	1	8	10	-	46	46	-	-

3.2. Từ 01/01/2026 đến hết ngày 31/8/2026

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 6.449 hồ sơ, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 6.440 hồ sơ (trực tuyến: 6.434 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 06.); số từ kỳ trước chuyển qua: 09 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 6.403 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 6.383 hồ sơ (6.276 hồ sơ trước hạn, 87 hồ sơ từ chối, 20 hồ sơ rút), đúng hạn: 01, quá hạn: 19 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 46 hồ sơ; trong đó, trong hạn: 46 hồ sơ.

- Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn (số hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn (bao gồm cả dừng, rút đúng hạn)/tổng số hồ sơ đã giải quyết) là 99,70%.

Cụ thể:

- Theo từng hệ thống giải quyết TTHC:

STT	Lĩnh vực	Số lượng hồ sơ tiếp nhận						Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ			Từ kỳ trước		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Tổng số	Thực tuyến	Thực tiếp												
1	2	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)+(5)	4	5	6		(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	8	9	10	11	12	(13)=(14)+(15)+(16)	14	15	16
1	MCDT	3,619	3,610	3,609	1	9		3,598	3,526	0	15	41	16	21	21	0	0
2	Bộ Tư pháp	2,231	2,231	2,231	0	0		2,231	2,230	0	1	0	0	-	0	0	0
3	Bộ Y tế	227	227	227	0	0		209	200	1	0	7	1	18	18	0	0
4	Bộ Nội vụ	58	58	58	0	0		51	47	0	2	1	1	7	7	0	0
5	Bộ Nông nghiệp	6	6	5	1	0		6	5	0	1	0	0	-	0	0	0
6	Bộ Xây dựng	8	8	4	4	0		8	5	0	0	1	2	-	0	0	0
7	Bộ Tài chính	300	300	300	0	0		300	263	0	0	37	0	-	0	0	0
	TỔNG CỘNG	6,449	6,440	6,434	6	9		6,403	6,276	1	19	87	20	46	46	-	-

- Theo từng lĩnh vực:

STT	Lĩnh vực	Số lượng hồ sơ tiếp nhận						Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ			Từ kỳ trước		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Tổng số	Thực tuyến	Thực tiếp												
1	2	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)+(5)	4	5	6		(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	8	9	10	11	12	(13)=(14)+(15)+(16)	14	15	16
1	Người có công	74	72	72	-	2		67	62	-	3	1	1	7	7	-	-
2	Quản lý nhà nước về hội	2	2	2	-	-		2	2	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	6	6	6	-	-		6	6	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Bảo trợ xã hội	254	254	254	-	-		236	227	1	-	7	1	18	18	-	-
5	Hóa giải	40	40	40	0	0		40	40	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Phổ biến pháp luật	14	14	14	0	0		14	14	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Hộ tịch	2,203	2,203	2,203	0	0		2,202	2,179	0	1	13	9	1	1	0	0
8	Chứng thực	3,372	3,372	3,372	0	0		3,372	3,369	0	1	1	1	0	0	0	0
9	Đất đai	144	137	136	1	7		124	80	0	14	27	3	20	20	0	0
10	Giảm nghèo	5	5	5	0	0		5	5	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Hộ kinh doanh	327	327	326	1	0		327	287	0	0	37	3	0	0	0	0
12	Hàng hải và đường thủy nội địa	7	7	3	4	0		7	4	0	0	1	2	0	0	0	0
13	trúc	1	1	1	0	0		1	1	0	0	0	0	0	0	0	0
	TỔNG CỘNG	6,449	6,440	6,434	6	9		6,403	6,276	1	19	87	20	46	46	-	-

4. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Từ ngày 01/7/2025, UBND xã chính thức vận hành hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công, tổ chức theo quy định của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hoạt động trên 01 (một) địa điểm: Đường 391, thôn Đình Tân, xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng.

Các Phòng chuyên môn xã thường xuyên, kịp thời niêm yết công khai các TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Đến nay, 100% TTHC được thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã (trừ một số thủ tục theo quy định tại điểm a, b, c khoản 3 Điều 14 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP). Trung tâm Phục vụ hành chính công xã thường xuyên, kịp thời niêm yết công khai TTHC bằng bảng treo trên tường và công khai bằng mã QR code. Cách thức, vị trí niêm yết đúng quy định, dễ tiếp cận, dễ tra cứu, phục vụ tốt nhu cầu tìm hiểu của người dân.

Tổ chức rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC theo quy định; cắt giảm 50% thời gian giải quyết, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024. Tổ chức rà soát, báo cáo kiến nghị phương án cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ. Tăng cường kiểm tra công tác cải cách TTHC, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan. 100% phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả xử lý đảm bảo đúng quy định; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ những hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và kiến nghị xử lý nghiêm theo quy định. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, bổ sung, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC đúng quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đảm bảo 100% TTHC được công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; trên Cổng thông tin điện tử xã. Tổ chức triển khai thực hiện 100% TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn. Đảm bảo kết quả Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%, 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia được thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ. Tối thiểu 80% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC, 80% hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến, 80% hồ sơ được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công

quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, của thành phố (đối với các TTHC đặc thù) đảm bảo các tiêu chí tập trung, thống nhất và yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp, yêu cầu của công tác chuyển đổi số. 100% số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; 100% cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử, 90% dữ liệu thông tin TTHC được khai thác, tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và tránh lộ lọt thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và dữ liệu của người dùng.

- *Nhận diện thương hiệu:* Thực hiện quy định về nhận diện thương hiệu. Thương hiệu, khẩu hiệu và logo được đặt tại các vị trí cửa ra vào và khu tường trung tâm bên trong Trung tâm.

- *Nhân lực hoạt động:* Tổng số biên chế của TTPVHCC là 06 người (01 GD, 01 PGD, 04 công chức phục trách lĩnh vực). Trong đó: 04 công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ (02 công chức tiếp nhận các hồ sơ TTHC của Văn phòng HĐND&UBND; 01 công chức tiếp nhận các hồ sơ TTHC của phòng Văn hóa và 01 công chức tiếp nhận các hồ sơ TTHC của phòng Kinh tế). Bố trí 03 công chức thuộc các phòng chuyên môn cử đến làm việc. Thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn tiếp nhận, giải quyết TTHC. Bố trí 01 đoàn viên Đoàn Thanh niên thực hiện đón tiếp, hướng dẫn, điều phối từ cửa ra vào và 01 nhân viên Bưu điện phục vụ nhân dân đăng ký nhận kết quả.

- *Cơ sở vật chất và trang thiết bị:* Bố trí 02 bàn quầy tiếp đón tại khu vực cửa ra, vào với 01 máy tính, 01 máy in để hướng dẫn công dân nộp, tự nộp hồ sơ, số hóa hồ sơ và đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính. Bố trí 01 Kiosk bấm số thứ tự tự động kết nối với máy tính các quầy để công dân bấm số thứ tự chọn quầy theo nhu cầu xử lý hồ sơ. Bố trí 01 màn hình tra cứu thông tin TTHC. Bố trí 14 ghế băng dài, 15 ghế đơn, sức chứa khoảng 85 người. Có khu vực nước uống, khu vực bỏ rác cho công dân. Bố trí 01 máy photocopy dùng chung. Bố trí Bảng niêm yết TTHC có nhận diện thương hiệu. Bố trí 01 màn hình số thứ tự tập trung tại cửa ra vào, có hệ thống loa thông báo số thứ tự. Bố trí 02 tủ lưu trữ tài liệu phục vụ hoạt động của Trung tâm. Tại khu vực trung tâm, bố trí 12 quầy tiếp nhận có dán nhận diện theo từng lĩnh vực. Dạng bàn quầy kính 1,2m x 1,6m. Bố trí 01 bàn Giám đốc và 01 bàn Phó Giám đốc. Trong đó: Bố trí 07 quầy giải quyết các lĩnh vực thuộc thẩm quyền cấp xã. Hiện đủ số lượng công chức thực hiện nhiệm vụ. Mỗi quầy có 01 máy tính, 01 máy in và 01 máy scan và 01 màn hình gọi số thứ tự tại quầy. Bố trí 05 quầy phục vụ cho ngành dọc (Công an, Quân sự, Thuế, BHXH và Văn phòng ĐKKD). Hiện nay, đã có

Văn phòng ĐKĐĐ đã cử 01 người đến thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm. Công bố đường dây nóng có số điện thoại 0220.3747155 tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ HCC. Đăng ký chữ ký số cho 06/06 công chức thuộc Trung tâm Phục vụ HCC. Đăng ký tài khoản tạm thu tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Tứ Kỳ, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia để thanh toán trực tuyến.

- *Vận hành phần mềm phục vụ hoạt động*: Trung tâm Phục vụ HCC đang phối hợp quản lý và vận hành 09 phần mềm ứng dụng cung cấp dịch vụ công các lĩnh vực và phần mềm tác nghiệp để vận hành Trung tâm Phục vụ HCC, các phần mềm được trang bị và vận hành thông suốt: Hệ thống Văn phòng điện tử; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; Hệ thống Biên lai điện tử; Hệ thống Phản ánh kiến nghị Dịch vụ công; Hệ thống quản lý, tổng hợp báo cáo thành phố; Hệ thống quản lý dữ liệu Hộ tịch; Hệ thống phần mềm hồ sơ đăng ký kinh doanh; Hệ thống dữ liệu VBDLIS phục vụ hồ sơ đất đai; Hệ thống điều phối giải quyết TTHC theo Bộ.

5. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Thực hiện Quyết định số 1565/QĐ-TTg ngày 18/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; Thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về Nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến năm 2025 theo Quyết định số 1565/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND xã Chí Minh ban hành Kế hoạch Nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến năm 2025 theo Quyết định số 1565/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, làm tốt công tác tuyên truyền lồng ghép thông qua các hội nghị để tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên, nhân dân; tuy nhiên, do trình độ dân trí không đồng đều nên việc tiếp cận các dịch vụ từ môi trường điện tử đôi lúc còn chậm. Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền và tuyên truyền nhân dân thực hiện thanh toán trực tuyến đảm bảo chỉ tiêu giao.

5.1. Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến (Chỉ tiêu Dịch vụ công trực tuyến giao tại Công văn số 2174/UBND-TTPVHCC ngày 04/3/2026)

Từ tháng 01/2026, các Bộ, ngành Trung ương đã thực hiện điều hướng việc tiếp nhận và giải quyết TTHC về các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung và duy trì thực hiện đồng thời trên 2 hệ thống (Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, ngành và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh). Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố hiện đáp ứng các

quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP) và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

- Từ 01/8/2026 đến hết ngày 31/8/2026:

Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ: 895 hồ sơ. Số hồ sơ phát sinh của thủ tục được cung cấp DVCTT một phần: 514 hồ sơ, trực tuyến là 514 hồ sơ, trực tiếp là 0 hồ sơ. Số hồ sơ phát sinh của thủ tục được cung cấp DVCTT toàn trình: 381 hồ sơ, trực tuyến là 381 hồ sơ, trực tiếp 0 hồ sơ. Số hồ sơ phát sinh của thủ tục không được cung cấp DVCTT: 0 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ toàn trình trên tổng số hồ sơ: 42.57%. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng hồ sơ: 100%.

Cụ thể:

STT	Lĩnh vực	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ (Theo dữ liệu tại biểu BC57-B1)	Số hồ sơ phát sinh của thủ tục được cung cấp DVCTT một phần			Số hồ sơ phát sinh của thủ tục được cung cấp DVCTT toàn trình			Số hồ sơ phát sinh của thủ tục không được cung cấp DVCTT			Tỷ lệ hồ sơ toàn trình trên tổng số hồ sơ (%)
			Tổng hồ sơ tiếp nhận	Tiếp nhận trực tiếp	Tiếp nhận trực tuyến	Tổng hồ sơ tiếp nhận	Tiếp nhận trực tiếp	Tiếp nhận trực tuyến	Tổng hồ sơ tiếp nhận	Tiếp nhận trực tiếp	Tiếp nhận trực tuyến	
1	2	3	4	5	(6) = (4) - (5)	7	8	(9) = (7) - (8)	(10) = (3) - (4) - (7)	11	(12) = (10) - (11)	(13) = (7)/(3)
1	Người có công	9	-	-	-	9	-	9	-	-	-	100.00
2	Bảo trợ xã hội	46	46	-	-	46	-	-	-	-	-	-
3	Hộ tịch	281	17	-	-	17	264	-	264	-	-	93.95
4	Chứng thực	450	450	-	-	450	-	-	-	-	-	-
5	Đất đai	41	-	-	-	41	-	41	-	-	-	100.00
6	Hộ kinh doanh	28	-	-	-	28	-	28	-	-	-	100.00
7	Hòa giải ở cơ sở	39	-	-	-	39	-	39	-	-	-	100.00
8	Hàng hải và đường thủy nội địa	1	1	-	-	1	-	-	-	-	-	-
	TỔNG CỘNG	895	514	-	-	514	381	-	381	-	-	42.57

- Từ 01/01/2026 đến hết ngày 31/8/2026:

Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ: 6.440 hồ sơ. Số hồ sơ phát sinh của thủ tục được cung cấp DVCTT một phần: 3.711 hồ sơ, trực tuyến là 3.711 hồ sơ, trực tiếp là 0 hồ sơ. Số hồ sơ phát sinh của thủ tục được cung cấp DVCTT toàn trình: 2.729 hồ sơ, trực tuyến là 2.724 hồ sơ, trực tiếp 05 hồ sơ. Số hồ sơ phát sinh của thủ tục không được cung cấp DVCTT: 0 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ toàn trình trên tổng số hồ sơ: 42.38%. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng hồ sơ: 99,92%.

Cụ thể:

STT	Lĩnh vực	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ (Theo dữ liệu tại biểu BC57-B1)	Số hồ sơ phát sinh của thủ tục được cung cấp DVCTT một phần			Số hồ sơ phát sinh của thủ tục được cung cấp DVCTT toàn trình			Số hồ sơ phát sinh của thủ tục không được cung cấp DVCTT			Tỷ lệ hồ sơ toàn trình trên tổng số hồ sơ (%)
			Tổng hồ sơ tiếp nhận	Tiếp nhận trực tiếp	Tiếp nhận trực tuyến	Tổng hồ sơ tiếp nhận	Tiếp nhận trực tiếp	Tiếp nhận trực tuyến	Tổng hồ sơ tiếp nhận	Tiếp nhận trực tiếp	Tiếp nhận trực tuyến	
1	2	3	4	5	(6)=(4)-(5)	7	8	(9)=(7)-(8)	(10)=(3)-(4)-(7)	11	(12)=(10)-(11)	(13)=(7)/(3)
1	Người có công	72	10	-	-	10	62	-	62	-	-	86.11
2	Quản lý nhà nước về hội	2	2	-	-	2	-	-	-	-	-	-
3	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	6	6	-	-	6	-	-	-	-	-	-
4	Bảo trợ xã hội	254	128	-	-	128	126	-	126	-	-	49.61
5	Hòa giải	40	-	-	-	40	-	40	-	-	-	100.00
6	Phổ biến pháp luật	14	-	-	-	14	-	14	-	-	-	100.00
7	Hộ tịch	2,203	187	-	-	187	2,016	-	2,016	-	-	91.51
8	Chứng thực	3,372	3,372	-	-	3,372	-	-	-	-	-	-
9	Đất đai	137	-	-	-	137	1	136	-	-	-	100.00
10	Giảm nghèo	5	5	-	-	5	-	-	-	-	-	-
11	Hộ kinh doanh	327	-	-	-	327	-	327	-	-	-	100.00
12	Hàng hải và đường thủy nội địa	7	1	-	-	1	6	4	2	-	-	85.71
13	Quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến	1	-	-	-	1	-	-	1	-	-	100.00
	TỔNG CỘNG	6,440	3,711	-	-	3,711	2,729	5	2,724	-	-	42.38

5.2. Kết quả số hóa hồ sơ (Chỉ tiêu số hóa giao tại Công văn số 174/UBND-TTPVHCC ngày 04/3/2026 là 100%. Chỉ tiêu tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hóa giao tại Công văn số 2174/UBND-TTPVHCC ngày 04/3/2026 là tối thiểu 90%)

Số liệu được trích xuất trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Bộ Xây dựng, tuy nhiên, giai đoạn đầu vận hành công Bộ, không có chức năng kiểm tra danh tính số. Bộ Tư pháp và Bộ tài chính không có chức năng thống kê số hóa.

- Từ 01/8/2026 đến hết ngày 31/8/2026:

Về thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và cấp kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử được tích cực triển khai, đạt được kết quả cao. Theo dữ liệu trích xuất từ các hệ thống thông tin GQTTHC, tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ: 895 hồ sơ. Số hồ sơ có file kết quả đính kèm: 895 hồ sơ. Số hồ sơ có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm: 895 hồ sơ. Số hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa: 895 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ có file kết quả đính kèm: 100%. Tỷ lệ hồ sơ có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm: 100%. Tỷ lệ hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa: 100%.

Cụ thể:

STT	Lĩnh vực	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ (Theo dữ liệu tại biểu BC57-B1)	Số hồ sơ có file kết quả đính kèm	Số hồ sơ có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm	Số hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa	Tỷ lệ hồ sơ có file kết quả đính kèm	Tỷ lệ hồ sơ có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm	Tỷ lệ hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa
1	2	3	4	5	6	(7)=(4)/(3)	(8)=(5)/(3)	(9)=(6)/3
1	Người có công	9	9	9	9	100	100	100
2	Bảo trợ xã hội	46	46	46	46	100	100	100
3	Hộ tịch	281	281	281	281	100	100	100
4	Chứng thực	450	450	450	450	100	100	100
5	Đất đai	41	41	41	41	100	100	100
6	Hộ kinh doanh	28	28	28	28	100	100	100
7	Hòa giải ở cơ sở	39	39	39	39	100	100	100
8	Hàng hải và đường thủy nội địa	1	1	1	1	100	100	100
	Tổng cộng	895	895	895	895	100	100	100

- Từ 01/01/2026 đến hết ngày 31/8/2026:

Về thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và cấp kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử được tích cực triển khai, đạt được kết quả cao. Theo dữ liệu trích xuất từ các hệ thống thông tin GQTTHC, tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ: 6.440 hồ sơ. Số hồ sơ có file kết quả đính kèm: 6.440 hồ sơ. Số hồ sơ có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm: 6.440 hồ sơ. Số hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa: 6.358 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ có file kết quả đính kèm: 100%. Tỷ lệ hồ sơ có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm: 100%. Tỷ lệ hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa: 98.73%.

Cụ thể:

STT	Lĩnh vực	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ (Theo dữ liệu tại biểu BC57-B1)	Số hồ sơ có file kết quả đính kèm	Số hồ sơ có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm	Số hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa	Tỷ lệ hồ sơ có file kết quả đính kèm	Tỷ lệ hồ sơ có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm	Tỷ lệ hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa
1	2	3	4	5	6	(7)=(4)/(3)	(8)=(5)/(3)	(9)=(6)/3
1	Người có công	72	72	72	71	100.00	100.00	98.61
2	Quản lý nhà nước về hội	2	2	2	2	100.00	100.00	100.00
3	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	6	6	6	6	100.00	100.00	100.00
4	Bảo trợ xã hội	254	254	254	184	100.00	100.00	72.44
5	Hòa giải	40	40	40	40	100.00	100.00	100.00
6	Phổ biến pháp luật	14	14	14	14	100.00	100.00	100.00
7	Hộ tịch	2,203	2,203	2,203	2,203	100.00	100.00	100.00
8	Chứng thực	3,372	3,372	3,372	3,372	100.00	100.00	100.00
9	Đất đai	137	137	137	136	100.00	100.00	99.27
10	Giảm nghèo	5	5	5	-	100.00	100.00	-
11	Hộ kinh doanh	327	327	327	327	100.00	100.00	100.00
12	Hàng hải và đường thủy nội địa	7	7	7	3	100.00	100.00	42.86
13	Quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	1	1	1	-	100.00	100.00	-
	Tổng cộng	6,440	6,440	6,440	6,358	100.00	100.00	98.73

5.3. Thanh toán trực tuyến (Chỉ tiêu giao tại Công văn số 174/UBND-TTPVHCC ngày 04/3/2026 là tối thiểu 80%)

Từ tháng 01/2026 đến nay, việc tích hợp triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hiện được các Bộ, ngành thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung bên cạnh việc duy trì quy trình thanh toán trực tuyến, tích hợp thanh toán với Cổng Dịch vụ công quốc gia trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố.

Cụ thể:

STT	Nội dung	ĐVT	Tháng 8	8 tháng
1	Tổng số hồ sơ phát sinh phí, lệ phí	Hồ sơ	616	5.080
	Thanh toán trực tuyến	Hồ sơ	616	5.080
	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến	%	100	100
	Thanh toán trực tiếp	Hồ sơ	0	0
	Tỷ lệ thanh toán trực tiếp	%	0	0
2	Tổng phí, lệ phí thu được	Đồng	14.587.000	115.670.000
3	Chỉ tiêu giao tại Công văn số 1844/UBND-TTPVHCC ngày 10/7/2025	≥ 60%	100%	100%
4	Chỉ tiêu giao tại Công văn số 2174/UBND-TTPVHCC ngày 04/3/2026	≥ 80%	100%	100%

6. Niêm yết công khai thủ tục hành chính

UBND xã niêm yết công khai **354** TTHC cấp xã (140 TTHC thuộc mức độ Một phần, 208 TTHC thuộc mức độ Toàn trình, 06 TTHC chưa cung cấp mức độ DVC). Trong đó, Văn phòng HĐND&UBND: 66 TTHC (24 TTHC thuộc mức độ Một phần, 42 TTHC thuộc mức độ Toàn trình); Phòng Kinh tế: 152 TTHC (29 TTHC thuộc mức độ Một phần, 123 TTHC thuộc mức độ Toàn trình); Phòng Văn hóa - Xã hội: 136 TTHC (92 TTHC thuộc mức độ Một phần, 44 TTHC thuộc mức độ Toàn trình).

Đồng thời, niêm yết công khai **31** TTHC thuộc lĩnh vực ngành Công an (21 TTHC thuộc mức độ Một phần, 10 TTHC thuộc mức độ Toàn trình) và **19** TTHC thuộc lĩnh vực Quân sự (19 TTHC thuộc mức độ Một phần). UBND xã

phôi hợp niêm yết **31** TTHC thuộc lĩnh vực Văn phòng Đăng ký đất đai. Hình thức niêm yết bằng mã QRCode và chi tiết nội dung TTHC bản giấy kèm theo. Thực hiện niêm yết đầy đủ, rõ ràng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Cổng thông tin điện tử xã, đảm bảo thực hiện quy trình tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được cập nhật, bổ sung kịp thời.

7. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

UBND xã thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC để tổ chức, công dân nắm được nội dung, mục tiêu, ý nghĩa để tham gia thực hiện; chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; công khai kết quả giải quyết TTHC hàng tháng, hàng năm để HĐND, MTTQ, các đoàn thể và Nhân dân nắm được giám sát thực hiện.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, UBND xã tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền về việc hoạt động của Trung tâm, trong đó tiếp tục tuyên truyền về thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; các giải pháp khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện TTHC, giao dịch dân sự; dịch vụ công thiết yếu. Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm soát TTHC, tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; tầm quan trọng, ý nghĩa, các nội dung cơ bản của công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, tuyên truyền về sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC trên môi trường điện tử...

Các trang thông tin của địa phương tiếp tục tuyên truyền các nội dung, quy định về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; kết quả việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; các quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC và tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định hành chính thuộc thẩm quyền của các cấp, các ngành.

UBND xã đã xây dựng Phương án 01/PA-UBND ngày 12/01/2026 của UBND xã Chí Minh về việc Hướng dẫn, hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp trong giải quyết thủ tục hành chính. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã xây dựng Kế hoạch số 01/KH-TTPVHCC ngày 06/01/2026 về Tổ chức trực, tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Chí Minh vào Thứ Bảy với mô hình “Ngày thứ 7 không nghỉ”, Kế hoạch số 02/KH-TTPVHCC ngày 06/01/2026 về Giải quyết nhanh và trả kết quả

thủ tục hành chính trong ngày cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Chí Minh.

8. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân xã đã thường xuyên kiểm tra công tác cải cách TTHC năm 2026. Trong đó, kiểm tra tình hình thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Việc thực hiện quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đảm bảo đúng theo quy định...

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Do việc thực hiện giải quyết TTHC theo mô hình của Bộ chưa thông suốt nên trong quá trình giải quyết TTHC trên hệ thống còn gặp nhiều khó khăn. Một bộ phận Nhân dân còn hạn chế trong việc tiếp cận với nền hành chính số; nhiều người chưa quen nộp hồ sơ trực tuyến hoặc sử dụng dịch vụ công mức độ cao, cần thời gian hỗ trợ trực tiếp để làm quen với quy trình mới.

2. Trung tâm đã bố trí đủ các quầy phục vụ hệ thống ngành dọc cử người ra thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, một số ngành dọc chưa bố trí được trang thiết bị nội bộ và con người để thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm.

3. Xử lý hồ sơ trễ hạn so với thời gian quy định TTHC của Cổng Dịch vụ công Quốc gia: Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến chậm. Sử dụng thao tác “Tạm dừng” hồ sơ. Cổng Dịch vụ công Quốc gia quy định một số TTHC có tính thời gian xử lý trong cả thứ Bảy và Chủ nhật (trừ ngày lễ). Một số TTHC liên thông bị trễ hạn do các phần mềm liên thông đôi lúc chưa đồng bộ, không trả được kết quả cho Một cửa điện tử.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THÁNG 9

1. Tiếp tục phối hợp với các Phòng chuyên môn tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định. Không để hồ sơ quá hạn. Tiếp nhận PAKN về quy định tiếp nhận và giải quyết TTHC. Tiếp tục rà soát, niêm yết thủ tục hành chính quy định. Đảm bảo 100% TTHC được công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác theo quy định. Thực hiện chế độ báo cáo thành phố đúng thời gian.

2. Tổ chức rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC theo quy định, TTHC nội bộ; cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024. Tổ chức rà soát, báo cáo kiến nghị phương án cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ.

3. Tăng cường công tác kiểm tra công tác cải cách TTHC, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

4. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, bổ sung, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC đúng quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

5. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử.

6. Đảm bảo tỷ lệ 100% thủ tục hành chính được đưa ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trừ thủ tục hành chính được quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ).

7. Đảm bảo tối thiểu 95% mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

8. Đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.

9. Đạt tỷ lệ 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý theo quy định.

10. 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia được thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ.

11. Đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.

12. Đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến.

13. Đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

14. Đạt 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, của thành phố (đối với các TTHC đặc thù) đảm bảo các tiêu chí tập trung, thống nhất và yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp, yêu cầu của công tác chuyển đổi số.

15. Đạt tỷ lệ 100% số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; 100% cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.

16. Đạt tỷ lệ tối thiểu 90% dữ liệu thông tin TTHC được khai thác, tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống.

17. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và tránh lộ lọt thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và dữ liệu của người dùng.

Trên đây là Thông báo Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/8/2026 đến hết ngày 31/8/2026 và từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/8/2026 của UBND xã Chí Minh.

Ủy ban nhân xã thông báo để các tổ chức, cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các ban Hội đồng Nhân dân xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Lãnh đạo các thôn;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn